

Bản án số: 121/2025/HS-ST
Ngày: 24/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Vũ Xuân Tuất.

- Ông Đặng Quang Hoạch.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3-Đồng Nai.

- *Đại diện VKSND khu vực 3- Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Anh -Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở TAND khu vực 3-Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2025/TLST-HS ngày 08/9/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2025/QĐXX-HS ngày 10/9/2025 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn T, sinh năm 1984 tại tỉnh Đồng Nai.**

HKTT: ấp Tân Phát, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom (cũ) nay là xã An Viễn, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp Tân Phát, xã An Viễn, tỉnh Đồng Nai;

Số CCCD: 075084016748; Nghề nghiệp: **Làm thuê**; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Ngệ (đã chết) và bà Đinh Thị Cẩm; Có vợ: Trần Thị Vân, có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- **Bị hại:**

+ Ông Nguyễn Xuân Trà, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu phố 2, Phường Hòa Lợi, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Lê Nguyễn Hoàng Phương, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu phố 6, phường Phú An, thành phố Hồ Chí Minh.

(Tất cả bị hại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 11/4/2025, Nguyễn Văn

T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T đi bộ từ nhà của mình tại ấp Tân Phát, xã An Viễn, tỉnh Đồng Nai, đến Khu dân cư Bàu Xéo thuộc ấp 4, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu vực lô cao su gần khu chung cư CC06 thuộc ấp 4, xã Trảng Bom thì T ngồi ở đây đợi đến khuya sẽ đi trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 12/4/2025, T đi bộ từ lô cao su vào khu vực Khu dân cư Bàu Xéo, khi đi trên đường D4 thì T thấy nhà tạm thiết kế bên trong thùng Container được đặt tại công trình xây dựng nhà ở có cửa sổ đang mở hé (khoảng 10cm), T đi lại gần nhà tạm nhìn qua khe cửa thì thấy anh Lê Nguyễn Hoàng Phương, sinh năm 1984, nơi thường trú: K6, phường Hiệp An, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và anh Nguyễn Xuân Trà, SN 1990, nơi thường trú: phường Tân Định, TP. Bến Cát, tỉnh Bình Dương đang ngủ say, phía trong nhà tạm có 02 (hai) điện thoại di động đang cắm điện sạc pin và 01 (một) túi xách màu đen được đặt ở sàn, dưới chân 02 người đang ngủ. Lúc này, T dùng tay kéo cửa sổ mở to ra và trèo vào bên trong, khi vào bên trong không có ai tỉnh dậy, T lén lút rút dây sạc điện thoại của 02 (hai) điện thoại di động sau đó cất giấu vào túi quần trước bên phải và tiếp tục lấy 01 (một) túi xách màu đen gần đó cầm trên tay. Sau khi trộm cắp được tài sản, T trèo qua cửa sổ thùng Container ra bên ngoài (vị trí cửa sổ nơi T vào). T cầm tài sản trộm cắp được đến khu vực lô cao su khu chung cư CC06 mà T ngồi trước đó để mở túi xách màu đen ra. Khi T mở túi xách màu đen ra, thấy bên trong có các loại giấy tờ tùy thân, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng và 01 (một) máy tính bảng Ipad (không rõ loại gì). Tài sản bên trong túi xách, T cất giấu vào túi quần trước bên phải, còn 01 (một) máy tính bảng Ipad cồng kềnh quá nên T bỏ lại cùng với số giấy tờ và túi xách ở khu vực lô cao su, sau đó T đi bộ về nhà tại ấp Tân Phát, xã An Viễn, tỉnh Đồng Nai ngủ. Đến khoảng 08 giờ 00 ngày 12/4/2025, T thức dậy và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE A, biển số 60AK-238.28 đem theo 03 (ba) điện thoại di động mà T đã lấy trộm trước đó đến cửa hàng Điện thoại di động Hoàng Iphone & Apple Watch do anh Trần Đăng Bo, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Thị Kiều Diễm, sinh năm 1982, cùng thường trú tại ấp Quảng Biên, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để bán thì bị lực lượng Công an phát hiện và mời T đến đến Công an thị trấn Trảng Bom (nay là Công an xã Trảng Bom) để làm việc. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (bút lục số 69-85).

Ngày 25/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai đã có văn bản số 7461/YC-VPCQCSĐT yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Trảng Bom định giá các tài sản mà T đã trộm cắp.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 22/4/2025 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Trảng Bom kết luận:

+ 01 Máy tính bảng hiệu Ipad Gen 5 đã qua sử dụng. Trị giá là 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng);

+ 01 điện thoại di động hiệu Alpple Iphone 8 đã qua sử dụng. Trị giá là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng);

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A80 đã qua sử dụng. Trị giá là: 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng);

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12 đã qua sử dụng. Trị giá là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Tổng trị giá tài sản thẩm định trong vụ án là: 15.500.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm ngàn đồng)". (bút lục số 35-45).

Ngày 08/5/2025, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định khởi tố vụ án và Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản". Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 78/CT-VKSKV3-ĐN, ngày 05/9/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và không có ý kiến gì về bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo nhất thời phạm tội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi 03 con nhỏ ăn học, vợ bị cáo không có việc làm ổn định, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Khắc phục hậu quả cho bị hại; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi 03 con nhỏ trong độ tuổi ăn học.

- Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng:**

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A03 Core, màu xanh gắn sim 1 số 0346647477 là tài sản của Nguyễn Văn T, có nguồn gốc hợp pháp, T không sử dụng điện thoại trên vào mục đích phạm tội nên Cơ

quan CSĐT ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả lại cho Nguyễn Văn T. (bút lục số 107-108).

+ Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave A màu đen biển số 60AK-238.28, số máy: JA70E0764177; Số khung: RLHJA3934SY401104 do chị Nguyễn Thị Thùy Dương, SN 2006, nơi thường trú: ấp Tân Phát, xã An Viên, tỉnh Đồng Nai (con gái của T) làm chủ sở hữu và đứng tên trên chứng nhận đăng ký xe, có nguồn gốc hợp pháp. Ngày 12/4/2025, T sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để tiêu thụ tài sản mà T đã trộm cắp thì chị Dương không biết nên Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe và giấy chứng nhận đăng ký chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị Thùy Dương. (bút lục số 109, 111).

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A80, màu đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8, màu vàng là tài sản của anh Nguyễn Xuân Trà có nguồn gốc hợp pháp nên Cơ quan CSĐT ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Xuân Trà. (bút lục số 109-110).

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12, màu đen là tài sản của anh Lê Nguyễn Hoàng Phương mua vào năm 2012, có nguồn gốc hợp pháp nên Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Nguyễn Hoàng Phương. (bút lục số 109, 112).

+ Đối với 01 Máy tính bảng hiệu Ipad Gen 5 đã qua sử dụng là tài sản của anh Nguyễn Xuân Trà làm chủ sở hữu. Quá trình điều tra T khai nhận, sau khi trộm cắp được do máy tính bảng Ipad cồng kềnh quá nên T bỏ lại cùng với số giấy tờ và túi xách ở khu vực lô cao su, Công an xã Trảng Bom đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy chiếc máy tính trên nên không thu hồi được.

Về phần dân sự:

+ Anh Nguyễn Xuân Trà yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 5.500.000 đồng giá trị của chiếc Máy tính bảng hiệu Ipad Gen 5 mà T đã trộm cắp của anh Trà. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã bồi thường số tiền trên cho anh Trà, anh Trà đã nhận tiền và không có yêu cầu gì khác về phần dân sự của vụ án.

+ Anh Phương không có yêu cầu gì về phần dân sự của vụ án.

Về xử lý vật chứng và phần yêu cầu bồi thường dân sự đã xử lý xong. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Thực tế có cơ sở chứng minh, vào ngày 12/4/2025, tại Nhà tạm thiết kế bên trong thùng Container được đặt tại công trình xây dựng nhà ở tại KDC Bàu Xéo thuộc ấp 4, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút, đột nhập vào trộm cắp 01 Máy tính bảng hiệu Ipad Gen 5; 01 điện thoại di động hiệu Alpple Iphone 8; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A80 của anh Nguyễn Xuân Trà và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12 của anh Lê Nguyễn Hoàng Phương có tổng trị giá 15.500.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng). Nên có cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 của bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

-Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Khắc phục hậu quả cho bị hại; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đang nuôi 03 con nhỏ và gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt pháp luật tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm. Thời gian bị cáo bị giam giữ từ ngày 14 đến ngày 16 tháng 4 năm 2025 được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo (Cứ 01 ngày tạm giữ tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ).

[5] Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai nhận được quyết định thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị giam giữ từ ngày 14/4/2025 đến ngày 16/4/2025 (Cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ).

2. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã An Viễn, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục. Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại Điều 100, Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo Nguyễn Văn T cho đến khi chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ.

4. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn T.

5. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt tính từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- Bị cáo, bị hại.
- UBND và công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Phòng PV 06 công an tỉnh;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Lưu h/s, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triều Châu

